

Bản án số: 115/2024/DS-ST

Ngày: 19-4-2024

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Công Mẫn;

2. Bà Võ Thị Bích Liên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

Trong các ngày 16 và 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GC xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 364/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXX-ST ngày 08 tháng 03 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2024/QĐST-DS ngày 29 tháng 03 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty tài chính J;

Địa chỉ: Lầu 15 Toà nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: TN – Tổng giám đốc.

Đại diện uỷ quyền: Trần Việt N – Phó bộ phận Quản lý Công nợ;

Đại diện uỷ quyền lại: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Lầu 15 Toà nhà Centec, 72-74 NTMK, Phường VTS, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Theo giấy uỷ quyền số 851/2023/UQLM-JIVF ngày 19/12/2023 (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Diễm K, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:*

Nguyên vào ngày 30/10/2022 chị Phạm Thị Diễm K ký hợp đồng số 930080003317747000 (gọi tắt là hợp đồng) với Công ty tài chính J (gọi tắt là công

ty) vay tiền mặt theo hình thức trả góp hàng tháng. Chi tiết hợp đồng thể hiện: số tiền vay: 40.000.000 đồng, thời hạn vay là 24 tháng; số tiền thanh toán mỗi tháng 2.600.671 đồng; lãi suất 3.87%/tháng (46,44%/năm). Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì chị K có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 tháng, mỗi tháng chị K phải thanh toán cho công ty số tiền là 2.600.671 đồng vào trước hoặc đúng ngày cuối hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 30/11/2022. Từ ngày 01/12/2022 đến ngày 30/08/2023 chị K thanh toán được cho công ty số tiền là 23.447.001 đồng (trong đó nợ gốc là 11.012.882 đồng; lãi 12.285.157 đồng, lãi quá hạn 40.962 đồng, phí quản lý khoản vay 108.000 đồng). Tuy nhiên, từ sau ngày 30/08/2023 đến nay, chị K không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán và cố tình lẩn tránh, mặc dù công ty đã nhiều lần gọi điện thoại và đến nhà yêu cầu chị K thanh toán. Việc chị K không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán đã vi phạm Điều 3, Điều 8 của hợp đồng mà hai bên đã thỏa thuận và ký kết, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của công ty. Vì vậy công ty yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây đối với chị Phạm Thị Diễm K:

- Buộc chị K phải thanh toán cho công ty số tiền gốc, lãi, phí tính đến hết ngày 16/4/2024 là 40.177.976 đồng (trong đó dư nợ gốc là 28.987.118 đồng, lãi trong hạn là 9.640.095 đồng, lãi quá hạn là 1.442.763 đồng, phí quản lý khoản vay là 108.000 đồng. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

- Chị K phải tiếp tục thanh toán cho công ty tiền lãi, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 16/4/2024 cho đến khi hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 930080003317747000 ký ngày 30/10/2022.

** Bị đơn chị Phạm Thị Diễm K vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại xã BX, thị xã GC nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện chị K để tranh chấp tiền nợ vay. Căn cứ vào Điều 463 Bộ luật Dân sự nên quan hệ pháp luật là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn có mặt, bị đơn chị K vắng mặt không có lý do dù đã được tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[4]. Về yêu cầu khởi kiện của đương sự:

Công ty Tài chính J yêu cầu chị K phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho công ty, số tiền tính đến ngày 16/4/2024 là 40.177.976 đồng (trong đó dư nợ gốc là 28.987.118 đồng, lãi trong hạn là 9.640.095 đồng, lãi quá hạn là 1.442.763 đồng, phí quản lý khoản vay 108.000 đồng. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu chị K tiếp tục thanh toán cho công ty tiền lãi, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 16/4/2024 cho đến khi hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 930080003317747000 ký ngày 30/10/2022.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy giao dịch vay tiền giữa công ty và chị K là có thật, thể hiện trong hợp đồng tín dụng số 930080003317747000 ngày 30/10/2022 mà hai bên đã ký kết. Theo hợp đồng hai bên đã giao kết, chị K vay của công ty số tiền là 40.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng; phương thức trả nợ: vốn, lãi trả hàng tháng, lãi trả theo dư nợ giảm dần; lãi suất 3.87%/tháng (46.44%/năm), điều chỉnh theo hợp đồng tín dụng; mục đích vay là tiêu dùng cá nhân theo hình thức tín chấp. Tuy nhiên, sau khi vay chị K thanh toán cho ngân hàng tổng cộng tiền vốn là 11.012.882 đồng, tiền lãi là 12.285.157 đồng; lãi quá hạn 40.962 đồng, phí quản lý khoản vay 108.000 đồng thì ngưng không trả nợ tiếp tục cho công ty. Do đó, chị K là người vi phạm nghĩa vụ phải thanh toán nợ hàng tháng theo thỏa thuận cho công ty, vi phạm nghĩa vụ của bên vay được quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự, nên Ngân hàng khởi kiện chị K để yêu cầu trả hết số nợ vốn và lãi 40.177.976 đồng là có cơ sở.

Bị đơn chị K đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nhưng chị vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến phản đối gì đến yêu cầu khởi kiện của công ty. Như vậy chị K đã thừa nhận còn nợ và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của công ty. Việc cố tình vắng mặt là nhằm kéo dài thời gian trả nợ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của công ty JIVF là có cơ sở, phù hợp pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị K phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính J.

Buộc chị Phạm Thị Diễm K có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính J tổng cộng số tiền nợ là 40.177.976 đồng, thời gian trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 17/4/2024, chị K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 930080003317747000 ký ngày 30/10/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của công ty cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho công ty cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của công ty cho vay.

2. Về án phí:

- Buộc chị Phạm Thị Diễm K phải chịu 2.008.899 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Công ty tài chính J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 841.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000598 ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- Chi cục THADS TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Thảo